TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23 /2023/HSST
Ngày 22/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Cúc Phương

2. ông Lò Văn Hoan

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đ.

- Đại diện VKSND Thành Phố Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn N - Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2023/HSST ngày 31/10/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXX-HS ngày 18/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng A L. Tên gọi khác: Không

Sinh năm 1979. Tại tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKHKTT: Bản Nà, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nương. Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông: Giàng A H (đã chết); con bà: Vàng Thị L (đã chết); Gia đình bị cáo có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình. Bị cáo có vợ là Vàng Thị C, sinh năm 1980, có 4 người con. Tiền sự: Không. Tiền án: Không: Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ trong vụ án này ngày 28/6/2023, bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 27/6/2023 Giàng A L đi bộ từ nhà ở bản N, xã N, thành phố Đ đến bản Đ, xã M, huyện Đ để tìm mua ma túy. Khi đến đường mòn cuối bản Đ, L gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 cục Heroine và 01 túi nilon màu xanh loại có mép dính bên trong là các viên Hồng phiến với giá 2.100.000đ. L đi bộ về nhà, dùng tay chia cục Heroine ra làm 03 gói đều gói bằng nilon màu trắng, tiếp đến là vỏ gói thuốc lào, cất vào ngăn bàn và lấy 10 viên Methamphetamine để ở trên bàn. Số còn lại thì dùng mảnh giấy màu trắng và mảnh nilon màu đen gói túi Methamphetamine cho vào chiếc tất màu xanh. Sau đó cất giấu gói Heroine và

chiếc tất chứa Methamphetamine vào hộc tủ. Sáng ngày 28/6/2023, Lâu bán chịu cho một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói Heroine với giá 50.000đ. Còn 10 viên Hồng phiến để trên bàn L đã sử dụng hết bằng cách dùng điếu tự chế đốt hút. L đã vứt vỏ 2 gói Heroine ban đầu đi cho thành 01 gói Heroine rồi gói bằng vỏ gói thuốc lào bên trong là 02 gói nilon màu trắng và vứt điếu tự chế, bật lửa gas ở bãi rác gần nhà và cất gói Heroine cùng gói Methamphetamine vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Hồi 12 giờ 50 phút ngày 28/6/3023, tổ công tác Công an thành phố Đ làm nhiệm vụ phát hiện tại nhà L có dấu hiệu phạm tội về ma túy, đã vận động giải thích. L tự giác giao nộp cho tổ công tác: 01 gói bên ngoài gói bằng vỏ gói thuốc lào bên trong gồm 02 gói Heroine và 166 viên nén màu hồng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 28/6/2023 đã xác định:

Các cục chất bột màu trắng nghi heroine trong gói thứ nhất của Giàng A L có khối lượng là 0,05gam ký hiệu H gửi toàn bộ giám định.

Các cục chất bột màu trắng nghi heroine trong gói thứ hai của Giàng A L có khối lượng là là 0,04 gam ký hiệu H2 gửi toàn bộ giám định.

166 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp thu giữ của Giàng A L có khối lượng là 15,77 gam (ký hiệu M) gửi toàn bộ giám định;

Tại bản kết luận giám định số 1089/KL-KTHS ngày 05/7/2023 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 02 mẫu các cục chất bột màu trắng ký hiệu từ H1 đến H2 thu giữ của Giàng A L gửi giám định là chất ma túy loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định H1: 0,02 gam; H1: 0,02 gam.

Mẫu các viên nén màu hồng ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định M: 12,5gam.

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKSTPĐBP ngày 30/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Giàng A L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p Khoản 2 Điều 251 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS

Xử phạt bị cáo từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136/ BLTTHS năm 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo cũng hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND thành phố Đ không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hồi 12 giờ 50 phút ngày 28/6/2023, tại nhà ở của mình thuộc bản N, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, Giàng A L đã có hành vi cất giấu trái phép tại nhà 0,09 gam Heroine, và 15,77 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng 2 chất ma túy bị cáo cất giấu là 15,86 gam mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời. Nguồn gốc số ma túy có được là do mua của một người đàn ông không biết tên tại bản Đỉnh Đèo, xã Mường Pồn, huyện Đ với giá 2.100.000đ. Cụ thể:

Sáng ngày 28/6/2023 bị cáo đã bán chịu cho một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói Heroine với giá 50.000đ. Còn 10 viên Hồng phiến để trên bàn L đã sử dụng hết bằng cách dùng điếu tự chế đốt hút. Số còn lại là 02 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine gồm 166 viên L cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, mục đích để sử dụng bán kiếm lời thì bị bắt.

Hành vi đi mua heroine về chia thành 03 gói nhỏ và 01 gói gồm các viên Methamphetamine cất giấu mục đích để bản thân sử dụng và bán lẻ kiếm lời của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu hình phạt mà pháp luật quy định do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa bàn xã N nói riêng và thành phố Đ nói chung. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy, đặc biệt là việc "Mua bán trái phép các chất ma túy".

Bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vì hám lời nên vẫn cố tình vi phạm. Do vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng của VKSND thành phố Đ đã truy tố bị cáo là đúng ng□ời, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự tr□ớc pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Giàng A L HĐXX thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên bị cáo

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo cải sửa lỗi lầm trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của VKS là phù hợp HĐXX chấp nhận.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251/BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét kinh tế bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma tuý. Nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bị cáo đã gặp tại bản Đ, xã M đã bán ma túy cho bị cáo, do không đủ căn cứ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ M: 12,5gam Methamphetamine; H1: 0,02 gam Heroine; H2: 0,02 gam Heroine vật chứng được hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lào 02 mảnh nilon màu trắng; 01 chiếc tất màu xanh, 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 túi nilon màu xanh, loại túi có mép dính.

[7].Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/ BLTTHS năm 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/ BLHS; Điều 331, Điều 333/BLTTHS

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A L phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

2. Xử phạt bị cáo Giàng A L 10 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 28/6/2023).

3. Vật chứng: Căn cứ: Điểm a, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ M: 12,5gam Methamphetamine; H1: 0,02 gam Heroine; H2: 0,02 gam Heroine vật chứng được hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lào; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 chiếc tất màu xanh, 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 túi nilon màu xanh, loại túi có mép dính.

(Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ vào ngày 03/11/2023 đặc điểm vật chứng mô tả theo biên bản giao nhận).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Giàng A L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/11/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh ĐB;
- VKSND TPĐiện B;
- Cơ quan CSĐTCATP Đ;
- Bộ phận HNV- CATP Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS TP Đ;
- THA hình sự:
- Bị cáo;
- Lưu./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạc Thị Liên